TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH T** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 14/2023/HS-ST Ngày: 05-9-2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH T, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải

Ông Ngô Văn Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Võ Thành Hay - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 08 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Minh L, sinh ngày 01/01/1986, tại huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp G, thị trấn H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Đ và bà Nguyễn Thị H; vợ Đinh Thị Mỹ L1 (đã ly hôn); con: 01 người, sinh năm 2010; tiền án: Có 01 tiền án tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST, ngày 29/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng phạt 01 năm tù, tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/6/2022, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện theo Quyết định số 02/QĐ-TA ngày 20/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng thời gian 18 tháng; bị bắt tạm giữ ngày 13/06/2023 đến nay (bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Minh Đ1, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp G, thị trấn H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h00, ngày 13/6/2023 Võ Minh L điều khiển xe mô tô 84K4 – 8393 (xe bị cáo mượn của em ruột Võ Minh Đ1) đi đến Bạc Liêu để mua ma túy về sử dụng. Khi đến con hẻm đường T, phường H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu bị cáo L gặp một người nam (chưa xác định được nhân thân và địa chỉ) để mua 100.000 đồng ma túy, được người này đưa cho L 01 gói nilon, được hàn kín các đầu bên trong có chứa ma túy. Sau khi nhận được ma túy L dùng tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng quấn gói ma túy bên trong và cầm trong lòng bàn tay rồi điều khiển xe đi về nhà tại ấp G, thị trấn H, khi đến ấp B, thị trấn H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T nghi vấn, nên kiểm tra và bắt quả tang số ma túy bị cáo L đang giữ trên người. Qua làm việc, bị cáo L thừa nhận do nghiện nên mua ma túy về sử dụng.

Ngày 13/6/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T trưng cầu Phòng K Công an tỉnh S giám định 01 túi nilon, bên trong chứa chất tinh thể rắn, màu trắng, được hàn kín hai đầu.

Tại Bản kết luận giám định số 81/KLMT-KTHS ngày 20/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh S kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,1376 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKSTT ngày 10/08/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh T truy tố bị cáo Võ Minh L về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, phạt bị cáo L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon được hàn kín các đầu, bên trong có chứa chất tinh thể rắn, màu trắng (Methamphetamine có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1105 gam), số tiền 10.000 đồng sung công quỹ nhà nước, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Tại phiên tòa bị cáo L khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với người liên quan ông Võ Minh Đ1 vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt không cản trở xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Lời khai nhận tội của bị cáo L tại phiên tòa phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, vật chứng được thu giữ, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định. Hành vi của bị cáo L cất giữ chất ma túy, mục đích để sử dụng có khối lượng 0,1376 gam Methamphetamine. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì "Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm", *gồm Heroine, Cocaine, Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam,* như vậy hành vi cất giữ ma túy 0,1376 gam của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Cáo trạng số 16/CT-VKSTT ngày 10/08/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh T truy tố bị cáo L về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3.2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy không chỉ gây tác hại đến sức khỏe cho người sử dụng mà còn mối hiểm họa, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác. Nên hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm, cách ly một thời gian mới đủ sức răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3.3] Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, vào ngày 29/10/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng phạt 01 năm tù đã chấp hành xong, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có cha Võ Văn Đ là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huân chương chiến công, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[4] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra quyết định xử lý vật chứng trả 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 84K4 - 8393, loại xe Wave, màu đỏ đen, cho chủ sử dụng là ông Võ Minh Đ1, nên Hội đồng xét xử không phải xử lý. Vật chứng còn tạm giữ 01 túi nilon được hàn kín các đầu, bên trong có chứa chất tinh thể rắn, màu trắng là Methamphetamine có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1105 gam là vật cấm

tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Còn 01 tờ tiền Việt Nam (Polyme) mệnh giá 10.000 đồng của bị cáo dùng gói ma túy, tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

[6] Từ phân tích trên, đề nghị của Viện kiểm sát áp dụng pháp luật, mức hình phạt, xử lý vật chứng, án phí đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với người bán ma túy cho bị cáo L, do chưa xác định được nhân thân, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Võ Minh L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Võ Minh L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giữ ngày 13/06/2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon được hàn kín các đầu, bên trong có chứa chất tinh thể rắn, màu trắng (Methamphetamine có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1105 gam).

- Tịch thu, sung công quỹ nhà nước một tờ tiền Việt Nam (Polyme) mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng).

Các vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng số 14, ngày 10/08/2023.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Minh L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt từ ngày nhận bản án hoặc niem yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh T;
- Công an huyện Thạnh T (Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, CQTHAHS, Cơ quan CSĐT);
- CCTHADS huyện Thạnh T;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Nam